CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA
NO VA LAND INVESTMENT
GROUP CORPORATION
---o0o---
Số/No.: 15 /2022-NQ.ĐHĐCĐ-NVLG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness
---o0o---
TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2022
Ho Chi Minh City, April 19th, 2022

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA
RESOLUTION OF THE 2022 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF NO VA LAND INVESTMENT GROUP CORPORATION

Căn cứ/*Pursuant to:*

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
  The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 issued by National Assembly dated June 17th, 2020, and other implementing regulations;
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
  The Law on Securities No. 54/2019/QH14 issued by National Assembly dated November 11th, 2019 and other implementing regulations;
- *Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (**"Công Ty"**).*
  The Charter of No Va Land Investment Group Corporation ("The Company").
- *Tờ trình của Hội đồng Quản trị (HĐQT") Công Ty số 18/2022-TTr-NVLG ngày 14/04/2021 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công Ty và Quy chế Quản trị Công Ty;*
  The Proposal of the Board of Directors ("BOD") No. 18/2022-TTr-NVLG dated on April 14th, 2022 Re. Amending, supplementing the Company's Charter and Regulations ;
- *Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công Ty (**"ĐHĐCĐ"**) ngày 19/04/2022.*
  The Minutes of the 2022 Annual General Meeting of Shareholders ("AGM") dated April 19th, 2022.

QUYẾT NGHỊ
RESOLVES

ĐIỀU 1: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Công Ty như sau:

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese vesion. In case of any conflict between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

ARTICLE 1: *Approval of amending, supplementing the Company's Charter, details are as follows:*

STT*No.*	**Điều lệ hiện hành** *The current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *The revised Company's Charter*	**Căn cứ/lý do sửa đổi, bổ sung** *The reason for amending, supplementing*
1.	**Điều 11. Sổ đăng ký Cổ đông** ***Article 11. Register of Shareholders*** 3. Trong trường hợp có bất cứ sự thay đổi nào đối với nội dung trong Sổ đăng ký Cổ đông liên quan đến bất kỳ Cổ đông nào, *Cổ đông đó có trách nhiệm thông báo cho Công Ty về việc sửa đổi các thông tin trong Sổ đăng ký Cổ đông*. Công Ty sẽ không chịu trách nhiệm đối với các trường hợp không thể liên lạc hoặc không thể gửi, hoặc chuyển thư hoặc tài liệu cho Cổ đông do địa chỉ liên lạc không có, không đúng hoặc chưa được Cổ đông cập nhật cho Công Ty. Việc không thể liên lạc hoặc gửi, hoặc chuyển thư hoặc tài liệu đó cho Cổ đông sẽ không làm ảnh hưởng đến thủ tục triệu tập ĐHĐCĐ, lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản và các Nghị quyết được ĐHĐCĐ thông qua./*In the event of any changes to the content of the Shareholder Register related to any shareholder, that shareholder is responsible for notifying the Company about the amendment of the information in the Shareholder Register. The Company shall not be liable for failure to contact, send, or deliver mail or documents to shareholders due to non-existing, wrong or outdated contact. Failure to contact, send, or deliver mail or documents to that shareholder shall not affect the procedures for convening the GMS, written ballot and resolutions passed by the GMS.*	**Điều 11. Sổ đăng ký Cổ đông** ***Article 11. Register of Shareholders*** 3. Trong trường hợp có bất cứ sự thay đổi nào đối với nội dung trong Sổ đăng ký Cổ đông liên quan đến bất kỳ Cổ đông nào, *Cổ đông đó có trách nhiệm thực hiện các thủ tục có liên quan theo quy định của pháp luật doanh nghiệp và pháp luật chứng khoán để cập nhật, sửa đổi các thông tin trong Sổ đăng ký Cổ đông*. Công Ty sẽ không chịu trách nhiệm đối với các trường hợp không thể liên lạc hoặc không thể gửi, hoặc chuyển thư hoặc tài liệu cho Cổ đông do địa chỉ liên lạc không có, không đúng hoặc chưa được Cổ đông cập nhật theo quy định tại Khoản này. Việc không thể liên lạc hoặc gửi, hoặc chuyển thư hoặc tài liệu đó cho Cổ đông sẽ không làm ảnh hưởng đến thủ tục triệu tập ĐHĐCĐ, lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản và các Nghị quyết được ĐHĐCĐ thông qua./ *In the event of any changes to the content of the Shareholder Register related to any shareholder, that shareholder is responsible for carrying out relevant procedures in accordance with the law on enterprise and law on securities in order to update and amend the information in the Register of Shareholders. The Company shall not be liable for failure to contact, send, or deliver mail or documents to shareholders due to non-existing, wrong or outdated contact. Failure to contact, send, or deliver mail or documents to that shareholder shall not affect the procedures for convening the GMS, written ballot and resolutions*	Sửa đổi theo quy định tại Điều 122 Luật Doanh nghiệp/ *Amended according to the provisions of Article 132 of the Law on Enterprise*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese content. In case of any conflict between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT*No.*	**Điều lệ hiện hành** *The current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *The revised Company's Charter*	**Căn cứ/lý do sửa đổi, bổ sung** *The reason for amending, supplementing*
		passed by the GMS.	
2.	**Điều 18. Thu hồi tiền thanh toán cổ phần mua lại hoặc cổ tức** ***Article 18. Recovery of payments for redeemed shares or dividends*** Trường hợp việc thanh toán cổ phần mua lại trái với quy định tại Khoản 1 Điều 16 của Điều lệ hoặc trả cổ tức trái với quy định tại *Điều 50* của Điều lệ thì các Cổ đông có nghĩa vụ phải hoàn trả cho Công Ty số tiền, tài sản khác đã nhận. Trường hợp Cổ đông không hoàn trả được cho Công Ty thì Cổ đông đó chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công Ty trong phạm vi giá trị số tiền, tài sản đã trả cho Cổ đông mà chưa được hoàn lại. HĐQT có quyền thực hiện các biện pháp phù hợp để thu hồi tiền thanh toán cổ phần mua lại hoặc cổ tức theo quy định pháp luật. Tất cả Thành viên HĐQT phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công Ty trong phạm vi giá trị số tiền, tài sản đã trả cho Cổ đông mà chưa được hoàn lại nếu HĐQT vi phạm quy định của pháp luật và Điều lệ này./*In case the payment for redeemed shares is contrary to the provisions of Clause 1, Article 16 of the Charter or dividend payment is contrary to the provisions of Article 50 of the Charter, shareholders are obliged to return to the Company the amount of money or other properties received. If a shareholder fails to return the Company, such shareholder shall be liable for the debts and other property obligations of the Company within*	**Điều 18. Thu hồi tiền thanh toán cổ phần mua lại hoặc cổ tức** ***Article 18. Recovery of payments for redeemed shares or dividends*** Trường hợp việc thanh toán cổ phần mua lại trái với quy định tại Khoản 1 Điều 16 của Điều lệ hoặc trả cổ tức trái với quy định tại *Điều 54* của Điều lệ thì các Cổ đông có nghĩa vụ phải hoàn trả cho Công Ty số tiền, tài sản khác đã nhận. Trường hợp Cổ đông không hoàn trả được cho Công Ty thì Cổ đông đó chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công Ty trong phạm vi giá trị số tiền, tài sản đã trả cho Cổ đông mà chưa được hoàn lại. HĐQT có quyền thực hiện các biện pháp phù hợp để thu hồi tiền thanh toán cổ phần mua lại hoặc cổ tức theo quy định pháp luật. Tất cả Thành viên HĐQT phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công Ty trong phạm vi giá trị số tiền, tài sản đã trả cho Cổ đông mà chưa được hoàn lại nếu HĐQT vi phạm quy định của pháp luật và Điều lệ này./ *In case the payment for redeemed shares is contrary to the provisions of Clause 1, Article 16 of the Charter or dividend payment is contrary to the provisions of Article 54 of the Charter, shareholders are obliged to return to the Company the amount of money or other properties received. If a shareholder fails to return the*	Sửa đổi điều khoản viện dẫn theo Điều lệ Công Ty/ *Amended according to the Company's Charter*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese content. In case of any conflict between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT*No.*	**Điều lệ hiện hành** *The current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *The revised Company's Charter*	**Căn cứ/lý do sửa đổi, bổ sung** *The reason for amending, supplementing*
	the value of the amount or other properties paid to shareholders but not yet recovered. The BOD reserves the right to take appropriate measures to recover the payment for share redemption or dividends in accordance with the laws. All Board members are jointly responsible for the debts and other property obligations of the Company up to the value of the amount or properties paid to shareholders but not yet recovered if the Board violates the provisions of the law and this Charter.	*Company, such shareholder shall be liable for the debts and other property obligations of the Company within the value of the amount or other properties paid to shareholders but not yet recovered. The BOD reserves the right to take appropriate measures to recover the payment for share redemption or dividends in accordance with the laws. All Board members are jointly responsible for the debts and other property obligations of the Company up to the value of the amount or properties paid to shareholders but not yet recovered if the Board violates the provisions of the law and this Charter.*	
3.	**Điều 19. Mô hình tổ chức quản lý, hoạt động và nguyên tắc quản trị Công Ty** ***Article 19. Organization & operation model and corporate governance principles*** 1. Mô hình tổ chức quản lý và hoạt động bao gồm/ *Organization and management structure of the Company comprises of:* a. Đại hội đồng Cổ đông/*The General Meeting of Shareholders;* b. Hội đồng Quản trị/*The Board of Directors;* c. UBKT và các Tiểu ban trợ giúp cho hoạt động của HĐQT/*The Audit Committee and other supporting Committees under the BOD;*	**Điều 19. Mô hình tổ chức quản lý, hoạt động và nguyên tắc quản trị Công Ty** ***Article 19. Organization & operation model and corporate governance principles*** 1. Mô hình tổ chức quản lý và hoạt động bao gồm/ *Organization and management structure of the Company comprises of:* a. Đại hội đồng Cổ đông/*The General Meeting of Shareholders;* b. Hội đồng Quản trị/*The Board of Directors;* c. UBKT và các Tiểu ban trợ giúp cho hoạt động của HĐQT/*The Audit Committee and other supporting Committees under the*	Bỏ do pháp luật không quy định nội dung này/ *Delete because it is not regulated by law*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese content. In case of any conflict between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT*No.*	**Điều lệ hiện hành** *The current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *The revised Company's Charter*	**Căn cứ/lý do sửa đổi, bổ sung** *The reason for amending, supplementing*
	d. Tổng Giám đốc/*The Chief Executive Officer.* Theo đó, Công Ty đảm bảo số lượng Thành viên độc lập HĐQT tối thiểu đáp ứng quy định pháp luật và có UBKT trực thuộc HĐQT. *Các Thành viên độc lập HĐQT thực hiện chức năng giám sát và tổ chức thực hiện kiểm soát đối với việc quản lý điều hành Công Ty/Accordingly, the Company ensures that the minimum number of Independent Board members meets requirement by the laws and an Audit Committee is established under the BOD. Independent BOD members shall play the roles of supervising the Company's administration.*	*BOD;* d. Tổng Giám đốc/*The Chief Executive Officer.* Theo đó, Công Ty đảm bảo số lượng Thành viên độc lập HĐQT tối thiểu đáp ứng quy định pháp luật và có UBKT trực thuộc HĐQT/*Accordingly, the Company ensures that the minimum number of Independent Board members meets requirement by the laws and an Audit Committee is established under the BOD.*	
4.	**Điều 35. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT** ***Article 35. Composition and Term of Office of Members of the BOD*** 1. Số lượng Thành viên HĐQT ít nhất là ba (03) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Tổng số Thành viên độc lập HĐQT phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số Thành viên HĐQT/*The number of BOD members is three (03) persons at the minimum and eleven (11) persons at the maximum. The total number of independent members must account for at least one-third (1/3) of the total members of the BOD.* a. Thành viên của HĐQT có thể là người không nắm giữ cổ phần của Công Ty/*Members of the BOD can be persons not holding shares of the*	**Điều 35. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT** ***Article 35. Composition and Term of Office of Members of the BOD*** 1. Số lượng Thành viên HĐQT ít nhất là ba (03) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Tổng số Thành viên độc lập HĐQT phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số Thành viên HĐQT/*The number of BOD members is three (03) persons at the minimum and eleven (11) persons at the maximum. The total number of independent members must account for at least one-third (1/3) of the total members of the BOD.* a. Thành viên của HĐQT có thể là người không nắm giữ cổ phần của Công Ty/*Members of the BOD can be persons not*	Sửa đổi theo quy định tại khoản 4 Điều 154 Luật Doanh nghiệp/ *Amended according to the provisions of Clause 4, Article 132 of the Law on Enterprise*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese content. In case of any conflict between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT*No.*	**Điều lệ hiện hành** *The current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *The revised Company's Charter*	**Căn cứ/lý do sửa đổi, bổ sung** *The reason for amending, supplementing*
	Company; b. Các Thành viên HĐQT và các Thành viên độc lập HĐQT của Công Ty cần đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và quy định tại Quy chế Quản trị Công ty của Công Ty/*Members and Independent Members of the Company's BOD shall meet the standards prescribed by applicable Laws and provisions in the Company's Corporate Governance Regulations;* c. Thành viên HĐQT không đồng thời là Thành viên HĐQT tại quá năm (05) công ty khác/ *Members of the BOD are not concurrently members of the BOD at more than five (05) other companies.*	*holding shares of the Company;* b. Các Thành viên HĐQT và các Thành viên độc lập HĐQT của Công Ty cần đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và quy định tại Quy chế Quản trị Công ty của Công Ty/*Members and Independent Members of the Company's BOD shall meet the standards prescribed by applicable Laws and provisions in the Company's Corporate Governance Regulations;* c. Thành viên HĐQT không đồng thời là Thành viên HĐQT tại quá năm (05) công ty khác/*Members of the BOD are not concurrently members of the BOD at more than five (05) other companies.* d. *Quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các Thành viên độc lập HĐQT được quy định tại Quy chế quản trị Công ty của Công Ty/Rights, obligations, organization and coordinating activities of Independent members of the BOD are specified in the Company's Corporate Governance Regulations*	
5.	**Điều 35. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT** ***Article 35. Composition and Term of Office of Members of the BOD***	**Điều 35. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT** ***Article 35. Composition and Term of Office of Members of the BOD***	Sửa đổi theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp/ *Amended according to the provisions of*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese content. In case of any conflict between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT*No.*	**Điều lệ hiện hành** *The current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *The revised Company's Charter*	**Căn cứ/lý do sửa đổi, bổ sung** *The reason for amending, supplementing*
	3. Các Cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết *trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng* có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. *Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nắm giữ từ năm phần trăm (5%) đến dưới mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên*; từ mười phần trăm (10%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi phần trăm (60%) được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ sáu mươi phần trăm (60%) đến dưới bảy mươi phần trăm (70%) được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ bảy mươi phần trăm (70%) đến dưới tám mươi phần trăm (80%) được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ tám mươi phần trăm (80%) đến dưới chín mươi phần trăm (90%) được đề cử tối đa tám (08) ứng viên/ *The shareholders holding shares with voting rights in a continuous period of at least six (06) months may include the voting rights of each person together to nominate the BOD members. Shareholder or group of shareholders holding five per cent (5%) to less than ten per cent (10%) of the total number of shares with voting rights shall be entitled to nominate one (01) candidate; from ten per cent (10%) to less than thirty per cent (30%) entitled to nominate up to two (02) ; from thirty per cent (30%) to less than forty per cent (40%) entitled to nominate three (03)*	3. Các Cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. *Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên*; từ *trên* mười phần trăm (10%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi phần trăm (60%) được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ sáu mươi phần trăm (60%) đến dưới bảy mươi phần trăm (70%) được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ bảy mươi phần trăm (70%) đến dưới tám mươi phần trăm (80%) được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ tám mươi phần trăm (80%) đến dưới chín mươi phần trăm (90%) được đề cử tối đa tám (08) ứng viên/*The shareholders holding shares with voting rights may include the voting rights of each person together to nominate the BOD members. Shareholder or group of shareholders holding ten per cent (10%) shall be entitled to nominate one (01) candidate; from more than ten per cent (10%) to less than thirty per cent (30%) entitled to nominate up to two (02); from thirty per cent (30%) to less than forty per cent (40%) entitled to nominate three (03) candidates; from forty per cent (40%) to fifty per cent (50%) entitled to*	*Clause5, Article 115 of the Law on Enterprise*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese content. In case of any conflict between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT*No.*	**Điều lệ hiện hành** *The current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *The revised Company's Charter*	**Căn cứ/lý do sửa đổi, bổ sung** *The reason for amending, supplementing*
	candidates; from forty per cent (40%) to fifty per cent (50%) entitled to nominate up to four (04) candidates; from fifty per cent (50%) to less than sixty per cent (60%) entitled to nominate up to five (05) candidates; from sixty per cent (60%) to less than seventy per cent (70%) entitled to nominate up to six (06) candidates; between seventy per cent (70%) and eighty per cent (80%) entitled to nominate up to (07) candidates; and from eighty per cent (80%) to less than ninety per cent (90%) entitled to nominate up to eight (08) candidates;	*nominate up to four (04) candidates; from fifty per cent (50%) to less than sixty per cent (60%) entitled to nominate up to five (05) candidates; from sixty per cent (60%) to less than seventy per cent (70%) entitled to nominate up to six (06) candidates; between seventy per cent (70%) and eighty per cent (80%) entitled to nominate up to (07) candidates; and from eighty per cent (80%) to less than ninety per cent (90%) entitled to nominate up to eight (08) candidates;*	
6.	**Điều 36. Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT** ***Article 36. Powers and Duties of the BOD*** 2. Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT do pháp luật, Điều lệ Công Ty, Quy chế Quản trị Công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ quy định. Cụ thể HĐQT có các quyền và nghĩa vụ sau đây/*The powers and duties of the BOD are stipulated by the laws, the Company's Charter, the Corporate Governance Regulations and the resolutions of the GMS. Specific rights and responsibilities of the BOD include:* Giám sát đối với hoạt động điều hành của TGĐ, những Người quản lý khác của Công Ty để đảm bảo tính tuân thủ các quyết định do ĐHĐCĐ/HĐQT đề ra và đảm bảo tính hiệu quả về hoạt động kinh doanh, phát triển tổ chức. Việc giám sát của HĐQT được thực hiện *trước, trong và sau quá trình triển khai thực hiện của TGĐ* thông qua cơ chế báo cáo. Cơ chế báo của TGĐ đối với HĐQT được quy	**Điều 36. Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT** ***Article 36. Powers and Duties of the BOD*** 2. Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT do pháp luật, Điều lệ Công Ty, Quy chế Quản trị Công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ quy định. Cụ thể HĐQT có các quyền và nghĩa vụ sau đây/*The powers and duties of the BOD are stipulated by the laws, the Company's Charter, the Corporate Governance Regulations and the resolutions of the GMS. Specific rights and responsibilities of the BOD include:* c. Giám sát đối với hoạt động điều hành của TGĐ, những Người quản lý khác của Công Ty để đảm bảo tính tuân thủ các quyết định do ĐHĐCĐ/HĐQT đề ra và đảm bảo tính hiệu quả về hoạt động kinh doanh, phát triển tổ chức. Việc giám sát của HĐQT được thực hiện thông qua cơ chế báo cáo. Cơ chế báo của TGĐ đối với HĐQT được quy định trong Quy chế	Bỏ do pháp luật không quy định nội dung này/ *Delete because it is not regulated by law*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese content. In case of any conflict between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT*No.*	**Điều lệ hiện hành** *The current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *The revised Company's Charter*	**Căn cứ/lý do sửa đổi, bổ sung** *The reason for amending, supplementing*
	định trong Quy chế Quản trị Công Ty của Công Ty/*Supervise the management activities of the CEO and other Managers of the Company to ensure compliance with the decisions made by the GMS/BOD as well as the effectiveness of business operations and organizational development. Supervision by the BOD is performed before, during and after the implementation process of the CEO through the reporting mechanism. The reporting mechanism from the CEO to the BOD is stipulated in the Company's Corporate Governance Regulations;*	Quản trị Công Ty của Công Ty/ *Supervise the management activities of the CEO and other Managers of the Company to ensure compliance with the decisions made by the GMS/BOD as well as the effectiveness of business operations and organizational development. Supervision by the BOD is performed through the reporting mechanism. The reporting mechanism from the CEO to the BOD is stipulated in the Company's Corporate Governance Regulations;*	
7.	**Điều 36. Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT** ***Article 36. Powers and Duties of the BOD*** 3. HĐQT phải báo cáo ĐHĐCĐ về hoạt động của mình, *cụ thể là về việc giám sát của HĐQT đối với những Người quản lý khác của Công Ty trong năm tài chính*/*The BOD must report to the GMS about its activities, specifically its supervision of other Managers of the Company in the fiscal year;*	**Điều 36. Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT** ***Article 36. Powers and Duties of the BOD*** 3. HĐQT phải báo cáo ĐHĐCĐ về hoạt động của mình/*The BOD must report to the GMS about its activities;*	Bỏ do pháp luật không quy định nội dung này/ *Delete because it is not regulated by law*
8.	**Điều 50. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi** ***Article 50. The Duty of Honesty and Avoid Conflicts of Interest*** 1. Thành viên HĐQT, TGĐ, Người quản lý khác, Người điều hành khác của Công Ty và những người liên quan của các đối tượng này không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công Ty vì	**Điều 50. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi** ***Article 50. The Duty of Honesty and Avoid Conflicts of Interest*** 1. Thành viên HĐQT, TGĐ, Người quản lý khác, Người điều hành khác của Công Ty và những người liên quan của các đối tượng này không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi	Bổ sung trách nhiệm bảo mật thông tin/ *Supplement to responsibility of confidential information*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese content. In case of any conflict between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT*No.*	**Điều lệ hiện hành** *The current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *The revised Company's Charter*	**Căn cứ/lý do sửa đổi, bổ sung** *The reason for amending, supplementing*
	mục đích cá nhân; không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công Ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác/*Members of the BOD, the CEO, other Managers, other Executives of the Company and their related persons are not allowed to use business opportunities that may benefit the Company for personal purpose; not allowed to use non-published information of the Company or disclose to others for execution of related transactions; and not allowed to use information obtained by holding their positions to seek personal benefits or for the benefits of other organizations or individuals;*	ích cho Công Ty vì mục đích cá nhân; *có trách nhiệm bảo mật thông tin vì lợi ích của Công Ty*, không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công Ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác/*Members of the BOD, the CEO, other Managers, other Executives of the Company and their related persons are not allowed to use business opportunities that may benefit the Company for personal purposes; to be liable to retain the confidentiality of information for the benefit of the company, not allowed to use non-published information of the Company or disclose to others for the execution of related transactions; and not allowed to use information obtained by holding their positions to seek personal benefits or for the benefits of other organizations or individuals;*	

ĐIỀU 2: Sửa đổi, bổ sung một số nội dung, điều khoản của Quy chế Quản trị Công Ty như sau/ *Approval of amending, supplementing the Company's Corporate Governance Regulations, details are as follows:*

STT *No.*	**Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành** *The current Regulations of Corporate Governance of the Company*	**Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi** *The revised of Corporate Governace*	**Căn cứ/lý do sửa đổi, bổ sung** *The reason for amending, supplementing*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese content. In case of any conflict between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành *The current Regulations of Corporate Governance of the Company*	Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi *The revised of Corporate Governace*	Căn cứ/lý do sửa đổi, bổ sung *The reason for amending, supplementing*
1.	**Điều 16. Quyền của Thành viên Hội đồng Quản trị** ***Article 16. Rights of Members of the Board of Directors*** 2. Thành viên HĐQT có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan và Điều lệ Công ty, *đặc biệt* là quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và các đơn vị trong Công ty/*BOD members have all the rights stipulated in the Law on Enterprises, related legal instruments and Company's Charter, especially the right to be provided with information and documents on the financial, operational and business situation of the Company and its affiliated entities.*	**Điều 16. Quyền của Thành viên Hội đồng Quản trị** ***Article 16. Rights of Members of the Board of Directors*** 2. Thành viên HĐQT có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan và Điều lệ Công ty, *trong đó có* quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và các đơn vị trong Công ty/*BOD members have all the rights stipulated in the Law on Enterprises, related legal instruments and Company's Charter, including the right to be provided with information and documents on the financial, operational and business situation of the Company and its affiliated entities.*	Sửa đổi theo quy định tại Điều 159 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ mẫu ban hành đính kèm Thông tư 116/2020/TT-BTC (**"Điều Lệ Mẫu"**)/*Amended according to the provisions of Article 159 of the Law on Enterprise and Form Charter issued together with Circular 116/2020 / TT-BTC (**"Form Charter"**)*
2.	**Điều 17. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Thành viên Hội đồng Quản trị** ***Article 17. Responsibilities and obligations of Members of the Board of Directors*** 1. Thành viên HĐQT phải tuân thủ đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan và Điều lệ Công ty/ *The BOD members must comply with all responsibilities and obligations stipulated in the*	**Điều 17. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Thành viên Hội đồng Quản trị** ***Article 17. Responsibilities and obligations of Members of the Board of Directors*** 1. Thành viên HĐQT phải tuân thủ đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan và Điều lệ Công ty/ *The BOD members must comply with all responsibilities and obligations*	Bổ sung trách nhiệm của HĐQT/ *Supplement to responsibility of BOD*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese content. In case of any conflict between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành** *The current Regulations of Corporate Governance of the Company*	**Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi** *The revised of Corporate Governace*	**Căn cứ/lý do sửa đổi, bổ sung** *The reason for amending, supplementing*
	Law on Enterprises and related legal instruments. 2. Thành viên HĐQT có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì quyền lợi tối cao của cổ đông và Công ty/ *BOD members are responsible to carry out their duties in an honest and diligent manner in the best interests of the shareholders and the Company.* 3. Thành viên HĐQT có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến rõ ràng về các vấn đề được đưa ra thảo luận/*BOD members are responsible to attend all meetings of the Board and clearly express their opinions on the matters addressed for discussion.* 4. Các Thành viên HĐQT và những Người có liên quan khi thực hiện giao dịch cổ phần của Công ty phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và thực hiện công bố thông tin về việc giao dịch này theo quy định của pháp luật/*When any Member of the BOD or their Related Parties conducts share trading of the Company, such Member or Related Parties must report to the SSC, HOSE and disclose information about such trading in accordance with law.* 5. Công ty có thể .mua bảo hiểm trách nhiệm cho các Thành viên HĐQT sau khi có sự chấp thuận của	*stipulated in the Law on Enterprises and related legal instruments.* 2. Thành viên HĐQT có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì quyền lợi tối cao của cổ đông và Công ty. *Thành viên HĐQT không được thực hiện bất kỳ hành động nào làm ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của HĐQT, Công Ty và hoạt động kinh doanh của Công Ty. Trường hợp gây thiệt hại thì phải bồi thường cho Công Ty toàn bộ tổn thất phát sinh (nếu có).* *BOD members are responsible to carry out their duties in an honest and diligent manner in the best interests of the shareholders and the Company. Members of BOD are not permitted to take any action that could harm the reputation and image/ brand of the Board of Directors, the Company, or the Company's business operations. If any damages occurred, such member (s) must compensate the Company for all losses (if any).* 3. Thành viên HĐQT có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến rõ ràng về các vấn đề được đưa ra thảo luận/*BOD members are responsible to attend all meetings of the Board and clearly express their opinions on the matters addressed for discussion.* 4. Các Thành viên HĐQT và những Người có liên	

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese content. In case of any conflict between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành** *The current Regulations of Corporate Governance of the Company*	**Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi** *The revised of Corporate Governace*	**Căn cứ/lý do sửa đổi, bổ sung** *The reason for amending, supplementing*
	ĐHĐCĐ. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của Thành viên HĐQT liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ Công ty/*The Company may purchase liability insurance for BOD members after obtaining approval from the GMS. Such insurance shall not include insurance for liabilities of BOD members in relation to any breach of law and the Company's Charter.*	quan khi thực hiện giao dịch cổ phần của Công ty phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và thực hiện công bố thông tin về việc giao dịch này theo quy định của pháp luật/*When any Member of the BOD or their Related Parties conducts share trading of the Company, such Member or Related Parties must report to the SSC, HOSE and disclose information about such trading in accordance with law.* 5. Công ty có thể mua bảo hiểm trách nhiệm cho các Thành viên HĐQT sau khi có sự chấp thuận của ĐHĐCĐ. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của Thành viên HĐQT liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ Công ty/*The Company may purchase liability insurance for BOD members after obtaining approval from the GMS. Such insurance shall not include insurance for liabilities of BOD members in relation to any breach of law and the Company's Charter.* 6. *Các thành viên HĐQT có nghĩa vụ bảo mật các thông tin được cung cấp, thông tin có được trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại Điều lệ Công Ty, Quy chế này, các quy định nội bộ của Công Ty và pháp luật. Trường hợp vi phạm, thành viên HĐQT có*	

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese content. In case of any conflict between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành** *The current Regulations of Corporate Governance of the Company*	**Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi** *The revised of Corporate Governace*	**Căn cứ/lý do sửa đổi, bổ sung** *The reason for amending, supplementing*
		trách nhiệm bồi thường cho Công Ty toàn bộ thiệt hại thực tế phát sinh/ The members of the BOD are obliged to keep confidential the information provided, information obtained during the performing the task in accordance with the company's charter and law. the Company's internal affairs and the law. In case of violation, members of the Board of Directors are responsible for compensating the Company for all actual damages incurred.	
3.	**Điều 19. Họp Hội đồng Quản trị** ***Article 19. Meetings of the Board of Directors*** 1. Triệu tập cuộc họp Hội đồng Quản trị/*Convene the meeting of the BOD* *[Không có quy định]*	**Điều 19. Họp Hội đồng Quản trị** ***Article 19. Meetings of the Board of Directors*** Triệu tập cuộc họp Hội đồng Quản trị/ *Convene the meeting of the BOD* *1. Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT theo quy định tại khoản 3, 4 Điều 38 Điều lệ Công Ty. Trong trường hợp Công Ty có nhiều hơn một (01) Thành viên độc lập HĐQT thì việc triệu tập họp HĐQT phải có ý kiến thống nhất của các Thành viên độc lập HĐQT còn lại/The Chairman of the BOD must convene a meeting of the BOD according to Clauses 3 and 4, Article 38 of the Company's Charter. In case the Company has more than one (01) Independent member of the BOD, the convening of a meeting of the BOD must be agreed upon by the remaining Independent members of the BOD.*	Bổ sung quy định về triệu tập cuộc họp HĐQT/ *Supplementing regulations on convening the meeting of the BOD*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese content. In case of any conflict between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành** *The current Regulations of Corporate Governance of the Company*	**Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi** *The revised of Corporate Governace*	**Căn cứ/lý do sửa đổi, bổ sung** *The reason for amending, supplementing*
4.	4. Biểu quyết trong cuộc họp Hội đồng Quản trị/ *Voting in BOD meetings* a. Thành viên HĐQT thực hiện biểu quyết như theo quy định tại Khoản 9 Điều 38 của Điều lệ Công ty/ *BOD member shall vote in accordance with Clause 9, Article 38 of the Company's Charter.* b. Trong các cuộc họp trực tiếp, qua điện thoại, các thành viên HĐQT sẽ biểu quyết đồng ý bằng miệng hoặc giơ tay đối với mỗi vấn đề sau khi được Chủ tọa nêu vấn đề và kết thúc phần thảo luận. Các tình trạng biểu quyết có thể là tán thành, không tán thành, không có ý kiến/*In face-to-face meetings or phone meetings, BOD members shall vote by voice vote or show of hands on each issue after being raised by the Chair and at the end of the discussion. Voting options can be "for", "against" or "abstained".*	4. Biểu quyết trong cuộc họp Hội đồng Quản trị/ *Voting in BOD meetings* a. Thành viên HĐQT thực hiện biểu quyết như theo quy định tại Khoản 9 Điều 38 của Điều lệ Công ty/ *BOD member shall vote in accordance with Clause 9, Article 38 of the Company's Charter.* b. Trong các cuộc họp trực tiếp, qua điện thoại, các thành viên HĐQT sẽ biểu quyết đồng ý bằng miệng hoặc giơ tay đối với mỗi vấn đề sau khi được Chủ tọa nêu vấn đề và kết thúc phần thảo luận. Các tình trạng biểu quyết có thể là tán thành, không tán thành, không có ý kiến/*In face-to-face meetings or phone meetings, BOD members shall vote by voice vote or show of hands on each issue after being raised by the Chair and at the end of the discussion. Voting options can be "for", "against" or "abstained".* c. Trong trường hợp phát sinh vấn đề khẩn cấp, theo yêu cầu của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT có trách nhiệm phản hồi ý kiến trong vòng 24 (hai mươi bốn) giờ kể từ thời điểm nhận được yêu cầu của Chủ tịch HĐQT hoặc nhận được phiếu lấy ý kiến. Trường hợp sau thời hạn này, thành viên HĐQT không phản hồi thì được xem như không có ý kiến và vấn đề sẽ được biểu quyết thông qua bởi	Bổ sung quy định để có thể xử lý các trường hợp khẩn cấp/ *Supplementing regulations to hand of emergency cases*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese content. In case of any conflict between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành** *The current Regulations of Corporate Governance of the Company*	**Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi** *The revised of Corporate Governace*	**Căn cứ/lý do sửa đổi, bổ sung** *The reason for amending, supplementing*
		các thành viên HĐQT còn lại/ *In the event of an emergency, upon the request of the Chairman of BOD, member(s) of BOD are responsible for providing their opinion within 24 (twenty-four) hours from the time of receiving the request of the Chairman of BOD or receiving the opinion slip. If the member of the BOD fails to offer their written opinion upon the expiry of such period, it shall be considered as having no opinion and the matter will be voted on for approval by the remaining members of BOD.*	
5.	**Điều 20. Chế độ làm việc của Hội đồng Quản trị** ***Article 20. Working rules for the Board of Directors*** 2. *Thành viên HĐQT có thể trực tiếp làm việc với bất kỳ nhân viên nào của Công ty để thực hiện quyền hạn và trách nhiệm cũng như chuẩn bị ý kiến cho cuộc họp của HĐQT. Khi làm việc, thành viên HĐQT có thể chất vấn, trao đổi, yêu cầu cung cấp thông tin, số liệu nhưng không được làm ảnh hưởng đến quyền điều hành của Ban TGĐ/BOD members can directly work with any employees of the Company to exercise their rights and responsibilities as well as prepare inputs for the BOD meetings. During such process, BOD members can ask questions, exchange views and request information and data but must not affect the management rights of the BOM.*	**Điều 20. Chế độ làm việc của Hội đồng Quản trị** ***Article 20. Working rules for the Board of Directors*** 2. *Thành viên HĐQT có thể làm việc với Ban TGĐ để thực hiện quyền hạn và trách nhiệm cũng như chuẩn bị ý kiến cho cuộc họp của HĐQT nhưng không được làm ảnh hưởng đến hoạt động điều hành của Ban TGĐ/ BOD members can work with the BOM to exercise their rights and responsibilities as well as prepare inputs for the BOD meetings but must not affect the management rights of the BOM.*	Điều chỉnh để tinh gọn hơn/*Adjusting for concise purpose*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese content. In case of any conflict between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

ĐIỀU 3: ĐHĐCĐ thống nhất trao quyền trao quyền cho HĐQT ban hành bản Điều lệ sửa đổi, bổ sung, Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi, bổ sung căn cứ các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Điều 1, 2 của Nghị quyết này.

ARTICLE 3: *The GMS authorizes the BOD to issue the amended and supplemented Company's Charte, the Company's Corporate Governance Regulations based on the contents approved by the GMS in Article 1, 2 of this Resolution.*

ĐIỀU 4: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. HĐQT căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện./.

ARTICLE 4: *This Resolution shall be effective from the date of signing. The BOD is required to execute the tasks in accordance with this Resolution./.*

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
CHAIRMAN OF THE BOARD

M.S.D.N: 0301444753 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

BUI XUAN HUY

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese content. In case of any conflict between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.